TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 71/2026/QĐST-HNGĐ	*Thái Nguyên, ngày 01 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 84/2026/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phương Thị Thu T, sinh năm 1992. Nơi thường trú: Thôn D, xã C, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Nguyễn Trọng Q; sinh năm: 1987; Nơi thường trú: Thôn D, xã C, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phương Thị Thu T và anh Nguyễn Trọng Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phương Thị Thu T và anh Nguyễn Trọng Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Phương Thị Thu T có nghĩa vụ trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Nguyễn Phương San S, sinh ngày 01/9/2018 cho đến khi con chung Nguyễn Phương San S đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn

Trọng Q có nghĩa vụ trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 (hai) con chung là Nguyễn Phương H, sinh ngày 11/10/2010 và Nguyễn Phương Â, sinh ngày 03/3/2012 cho đến khi 02 con chung Nguyễn Phương H và Nguyễn Phương Â đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, chị Phương Thị Thu T, anh Nguyễn Trọng Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không trực tiếp nuôi không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Phương Thị Thu T không yêu cầu anh Nguyễn Trọng Q cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Phương San S. Anh Nguyễn Trọng Q không yêu cầu chị Phương Thị Thu T cấp dưỡng nuôi 02 con chung Nguyễn Phương H và Nguyễn Phương Â.

- Về tài sản chung: Chị Phương Thị Thu T và anh Nguyễn Trọng Q không có tài sản chung.

- Về nợ chung: Chị Phương Thị Thu T và anh Nguyễn Trọng Q tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phương Thị Thu T tự nguyện chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Phương Thị Thu T đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000015633682 ngày 08/5/2026 qua Cổng dịch vụ công Quốc gia. H1 lại cho chị Phương Thị Thu T số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên (01);
- VKSND khu vực 6 – Thái Nguyên (03);
- THADS tỉnh Thái Nguyên; (01)
- UBND xã Chợ Mới (01);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Triệu Thị Vang